

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2369 /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 19 tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020, tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 435/KH-BCĐXDNTM ngày 20/9/2010 của Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới về kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 2246/QĐ-UBND ngày 07/09/2011 của UBND tỉnh Lào Cai về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020, tỉnh Lào Cai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Giao Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh (Sở Nông nghiệp và PTNT) đôn đốc, theo dõi và giám sát việc tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020 tỉnh; Bí thư Huyện ủy, Thành ủy; UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này thay thế Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 12/5/2011.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Vịnh

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- Thành viên BCD tỉnh;
- HU. Thành ủy, UBND các huyện, TP;
- Lãnh đạo VP;
- Thành viên Tổ thẩm định;
- Lưu: VT, VX, TH, NLN.

QUY CHẾ

Hoạt động Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020, tỉnh Lào Cai

(Kèm theo Quyết định số: 2369/QĐ-UBND ngày 19/9/2011 của UBND tỉnh Lào Cai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới tỉnh Lào Cai (gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh) được thành lập theo Quyết định số 2246/QĐ-UBND ngày 07/9/2011 của UBND tỉnh Lào Cai do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng Ban và chịu trách nhiệm trước Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh về thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới và các nội dung khác liên quan đến nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 3. Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh gồm Trưởng Ban, các Phó Ban và 03 uỷ viên đại diện các sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; các thành viên là lãnh đạo Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận - Tỉnh uỷ; lãnh đạo Uỷ ban MTTQ Việt Nam và các Đoàn thể tỉnh; lãnh đạo các sở, ngành: Nông nghiệp và PTNT, Lao động Thương binh và Xã hội, Văn hoá Thể thao và Du lịch, Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Giao thông Vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Nội vụ; Ban Dân tộc; Công an tỉnh; Ngân hàng Nhà nước tỉnh; Bưu điện tỉnh, Điện lực Lào Cai; Báo Lào Cai; Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh; Cục Thống kê; Chi cục Phát triển nông thôn - Sở Nông nghiệp và PTNT; Liên Minh Hợp tác xã tỉnh; Bí thư Huyện uỷ, Thành uỷ các huyện, thành phố giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó Ban Chỉ đạo Thường trực sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Phó Ban Chỉ đạo (Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT) và các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của Chương trình thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

Chương II TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 5. Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh.

2. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh, quyết định những nội dung của Chương trình để triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch đề ra.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 6. Các Phó Ban Chỉ đạo

1. Phó Ban Chỉ đạo Thường trực thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban đi vắng hoặc được Trưởng Ban uỷ quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh theo sự uỷ nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đã được phê duyệt.

3. Đề xuất với Trung ương, UBND tỉnh và Trưởng Ban ban hành bổ sung cơ chế, chính sách để triển khai các nội dung xây dựng nông thôn mới.

4. Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các sở, ban ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức triển khai kế hoạch xây dựng nông thôn mới.

5. Thừa uỷ quyền Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành các công việc khác khi được Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 7. Thường trực Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ: Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện chương trình; điều hành công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 8. Các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Thành viên là lãnh đạo các Ban Đảng thuộc Tỉnh uỷ; lãnh đạo Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể tỉnh xây dựng kế hoạch của cơ quan mình và chỉ đạo cơ quan cấp dưới phối hợp với chính quyền cùng cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện các nội dung của của Chương trình, quy hoạch, kế hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

2. Thành viên là lãnh đạo các sở, ngành, Ngân hàng Nhà nước tỉnh: Chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động xây dựng nông thôn mới thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của ngành quản lý.

3. Thành viên là Bí thư Huyện uỷ, Thành uỷ các huyện, thành phố:

a) Trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới; các chương trình, đề án, dự án... phục vụ kế hoạch xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện, thành phố quản lý. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các Cấp uỷ, chính quyền cơ sở trong việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng nông thôn mới cấp xã trên địa bàn đảm bảo theo lộ trình đề ra.

b) Huy động các nguồn lực từ người dân kết hợp nguồn kinh phí hỗ trợ từ ngân sách để thực hiện đầu tư xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt.

Điều 9. Phân công các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh giúp đỡ địa bàn:

1. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh giúp đỡ các xã, huyện, thành phố xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, như sau:

(có phụ lục phân công giúp cơ sở kèm theo)

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm toàn diện về chỉ đạo triển khai nội dung xây dựng nông thôn mới ở địa bàn được phân công.

Điều 10. Văn phòng Điều phối Chương trình có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị nội dung, chương trình hội nghị, hội thảo và các báo cáo theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương.

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; kế hoạch phối hợp kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các địa phương thực hiện Chương trình.

3. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách và cơ chế phối hợp hoạt động liên ngành để thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2020 trên địa bàn tỉnh.

4. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình và kiến nghị những vấn đề mới phát sinh.

5. Lập nhu cầu kinh phí phục vụ hoạt động Ban Chỉ đạo tỉnh, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới trình Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện.

6. Bảo quản hồ sơ, tài liệu của Ban Chỉ đạo tỉnh theo quy định của pháp luật.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai một số mô hình điểm xây dựng nông thôn mới theo các tiêu chí quy định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

8. Định kỳ tổng hợp kết quả thẩm định đối với các xã, huyện đạt tiêu chí công nhận nông thôn mới trình UBND tỉnh phê duyệt.

9. Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh giao.

Điều 11. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; được hưởng chế độ thù lao từ ngân sách Nhà nước do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

Điều 12. Kinh phí hoạt động Ban Chỉ đạo

Kinh phí hoạt động Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới do ngân sách Nhà nước đảm bảo.

Giao Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới xây dựng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo, Văn phòng Điều phối gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 13. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ tập thể thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo khi được uỷ quyền.

2. Là cơ quan giúp việc, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND và UBND tỉnh.

3. Trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các sở, ngành chức năng; Huyện uỷ, Thành uỷ; UBND các huyện, thành phố về việc thực hiện các nội dung quy hoạch, kế hoạch xây dựng nông thôn mới.

Điều 14. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo tỉnh họp định kỳ mỗi quý (03 tháng) một lần; trường hợp cần thiết, họp bất thường theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Các cuộc họp Ban Chỉ đạo được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các cuộc họp.

3. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo (được uỷ quyền tại phiên họp) được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng UBND tỉnh.

Điều 15. Kế hoạch công tác

Ban Chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình hàng năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để tổ chức thực hiện.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 16. Quy chế này áp dụng cho các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 17. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành; Huyện uỷ, Thành uỷ; UBND các huyện, thành phố:

1. Chịu sự kiểm tra hướng dẫn các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện nội dung, kế hoạch, nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

2. Định kỳ 03 tháng, 06 tháng, 09 tháng và hàng năm báo cáo về Văn phòng Điều phối Chương trình (Sở nông nghiệp và PTNT) tình hình thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp tháo gỡ thuộc lĩnh vực ngành, địa phương được phân công phụ trách.

Điều 18. Bổ sung, sửa đổi Quy chế

Quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì phát sinh, vướng mắc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Bí thư Huyện ủy, Thành ủy các huyện, thành phố, các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh phản ánh về Văn phòng Điều phối Chương trình để tổng hợp đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh phù hợp. /

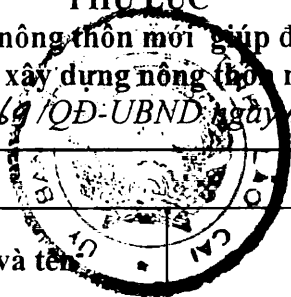
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Vịnh

PHU LUC

Phân công thành viên BCD nông thôn mới giúp đỡ các xã, huyện, thành phố thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 (Kèm theo Quyết định số: 2369/QĐ-UBND ngày 19/9/2011 của UBND tỉnh)



TT	Tên đơn vị phân công giúp đỡ, phụ trách	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
I	Huyện Bát Xát			
2	Xã Trịnh Tường	Ông Bùi Hữu Lợi	Bí thư Huyện uỷ Bát Xát	Phụ trách huyện Bát Xát
1	Xã Quang Kim	Ông Ma Quang Trung	GD Sở Nông nghiệp và PTNT	
3	Xã Cốc San	Ông Hà Hải Thanh	Phó Giám đốc Sở Xây dựng	
4	Xã Bàn Qua	Bà Giàng Thị Dung	Bí thư Tỉnh đoàn	
5	Xã Bàn Vược	Ông Phan Tử Lượng	Giám đốc Điện lực tỉnh	
II	Huyện Sa Pa			
1	Xã Tả Phìn	Ông Hầu A Lềnh	Bí thư Huyện uỷ Sa Pa	Phụ trách huyện Sa Pa
		Ông Vũ Xuân Cường	Phó Giám đốc Sở Nội vụ	
2	Xã Nậm Cang	Ông Vũ Quốc Thanh	Chi cục phó Chi cục PTNT	
		Ông Nguyễn Đắc Thuỷ	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT	
3	Xã Thanh Phú	Ông Sí Xuân Kìn	Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh	
4	Xã Sa Pa	Ông Phan Quang Hưng	Giám đốc Đài PTTH tỉnh	
III	Huyện Bảo Thắng			
1	Xã Phú Nhuận	Ông Đặng Phi Vân	Bí thư Huyện uỷ Bảo Thắng	Phụ trách huyện Bảo Thắng
		Đình Ngọc Hiền	GD Ngân hàng Nhà nước tỉnh	
2	Xã Xuân Giao	Ông Nông Tiến Cương	Phó Giám đốc Sở Y tế	
3	Xã Sơn Hải	Ông Đinh Văn Toàn	Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh	
4	Xã Xuân Quang	Ông Ngô Văn Hình	Phó Tổng biên tập Báo Lào Cai	
5	Xã Thái Niên	Ông Phạm Đức Cường	Chủ tịch Liên minh HTX	
IV	Huyện Bảo Yên			
1	Xã Việt Tiến	Ông Đỗ Đức Thịnh	Bí thư Huyện uỷ Bảo Yên	Phụ trách huyện Bảo Yên
2	Xã Yên Sơn	Ông Nguyễn Trọng Hải	GD Sở Giao thông Vận tải	

(Handwritten signature)

3	Xã Nghĩa Đô	Ông Vũ Tiến Dũng	Cục trưởng Cục Thống kê	
V	Huyện Bắc Hà			
1	Xã Tà Chải	Ông Lý Seo Dìn	Bí thư Huyện uỷ Bắc Hà	Phụ trách huyện Bắc Hà
		Ông Nguyễn Trung Tuyển	Phó trưởng Ban Dân vận Tỉnh uỷ	
2	Xã Bảo Nhai	Ông Trần Hữu Sơn	Giám đốc Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch	
VI	Huyện Văn Bàn			
1	Xã Văn Sơn	Ông Hoàng Thế Hùng	Bí thư Huyện uỷ Văn Bàn	Phụ trách huyện Văn Bàn
2	Xã Hoà Mạc	Ông Hoàng Ngọc Thành	Giám đốc Công an tỉnh	
3	Xã Khánh Yên Thượng	Ông Mai Đình Định	PGĐ Sở Tài Nguyên và MT	
4	Xã Khánh Yên Trung	Ông Nguyễn Văn Sợi	Giám đốc Bưu điện tỉnh	
5	Xã Khánh Yên Hạ	Bà Lê Thị Thu Hà	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh	
6	Xã Làng Giàng	Bà Tạ Thị Thu Huyền	Chủ tịch LĐLĐ tỉnh	
VII	H. Mường Khương			
1	Xã Bản Lầu	Ông Giàng Mạnh Nhà	Bí thư Huyện uỷ Mường Khương	Phụ trách huyện Mường Khương
		Ông Cao Đức Hải	Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ	
2	Xã Lùng Vai	Ông Nguyễn Anh Ninh	PGĐ Sở Giáo dục & Đào tạo	
3	Xã Bản Xen	Ông Nông Văn Hưng	Giám đốc Sở Tài Chính	
4	Xã Thanh Bình	Ông Lê Ngọc Hưng	Giám đốc Sở Công thương	
VIII	Huyện Si Ma Cai			
1	Xã Sín Chéng	Ông Lưu Đức Trường	Bí thư Huyện uỷ Si Ma Cai	Phụ trách huyện Si Ma Cai
		Ông Tăng Ngọc Phòng	Phó Ban Tổ chức Tỉnh uỷ	
2	Xã Bản Mế	Ông Tô Trọng Tôn	Giám đốc Sở Thông tin và TT	
IX	Thành phố Lào Cai			
1	Xã Hợp Thành	Ông Nguyễn Hữu Thế	Bí thư Thành uỷ TP Lào Cai	Phụ trách thành phố Lào Cai
		Ông Lý Quang Cán	Chủ tịch Hội CCB tỉnh	
2	Xã Vạn Hoà	Ông Lý Văn Hải	Trưởng Ban Dân tộc tỉnh	
3	Xã Tả Phời	Ông Đặng Xuân Phong	Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư	
4	Xã Cam Đường	Ông Trịnh Quang Chính	Giám đốc Sở LĐTB & XH	

Ghi chú: Các xã còn lại (109 xã) sẽ được phân công các cơ quan, đơn vị giúp đỡ sau./.